

Số: 494/2019/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v YÊU CẦU TUYÊN BỐ MỘT NGƯỜI LÀ ĐÃ CHẾT
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Thu Hằng**

Thư ký phiên họp: Bà **Đỗ Từ Thanh Uyên** - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông **Hà Thanh Bình** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 33/2016/TLST – DS ngày 18 tháng 01 năm 2016 về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm số 1934/2019/QĐST-DS ngày 02/5/2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Ông **Trần Cún L**, sinh năm 1938; (vắng mặt)

Địa chỉ: 04 Đường H, Phường M, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông **Lương Ngọc P**, sinh năm 1985; (xin vắng mặt)

Địa chỉ: 133B Đường C, Phường A, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh (Theo Giấy ủy quyền số 00035792 lập ngày 11/11/2015 tại Văn phòng công chứng).

2. **Người bị yêu cầu:** Ông **Trần Sỹ S** (tên khác là **Trên Sy S/Trên Sy STrên Sĩ S** sinh năm 1947

Địa chỉ: 04 Đường H, Phường M, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà **Chên Phòng T** (**Chên Phong T**), sinh năm 1955; (xin vắng mặt)

Địa chỉ: đang sinh sống tại Hoa Kỳ

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu ngày 11/11/2015, bản tường trình và bản tự khai người yêu cầu ông **Trần Cún L** có người đại diện theo ủy quyền là ông **Lương Ngọc P** trình bày:

Ông Trần Chí K (chết năm 1972) và bà Vòng Quay N (chết năm 1975) có tất cả 03 người con, bao gồm: Ông Trần Cún L, ông Trần Sỹ S (tên gọi khác Trần Sỹ S, Trần Sy S và bà Chênh Phồng T (Chênh Phong T).

Ông Trần Sỹ S bị bệnh tâm thần, nơi cư trú cuối cùng của ông T tại địa chỉ 04 Đường H, Phường M, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh. Năm 1988, ông Trần Sỹ S bỏ nhà đi, sau đó gia đình nhận được tin ông Trần Sỹ S đã chết. Kể từ năm 1988 cho đến nay gia đình không nhận được tin tức gì về ông Trần Sỹ S.

Nay, ông yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Sỹ S đã chết để bỏ túc hồ sơ khai nhận di sản thừa kế.

Căn cứ vào xác minh Công an Quận K thì trong bản khai nhân khẩu (NK1) của ông Trần Sỹ S có khai một người mang tên Trần Sùi V sinh năm 1931, cư trú tại B, ghi quan hệ là anh. Thực tế, ông Trần Sùi V là anh họ, con của người bác từ Trung Quốc sang Việt Nam ở cùng gia đình ông, không phải con ruột của ông Trần Chí K và bà Vòng Quay N. Ông Trần Sùi V đã đi nơi khác làm ăn và không có liên lạc với với gia đình từ lâu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Chênh Phồng T (Chênh Phong T trình bày:

Ông Trần Sỹ S có cha là ông Trần Chí K và mẹ là bà Vòng Quay N, anh trai tên Trần Cún L và em gái là Chênh Phồng T. Ông Trần Sỹ S không có vợ con.

Bà đồng ý với yêu cầu của ông Trần Cún L yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Sỹ S là đã chết. Bà không biết ông Trần Sùi V là ai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự tuyên bố một người là đã chết cũng như tại phiên họp Thẩm phán đã tiến hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong việc giải quyết đơn yêu cầu. Đồng thời, người yêu cầu, người có quyền, nghĩa vụ liên quan trong việc dân sự được thực hiện các quyền và chấp hành đúng các quy định của pháp luật về tố tụng.

Về nội dung: Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Trần Cún L tuyên bố ông Trần Sỹ S đã chết kể từ ngày 20/4/1996. Về lệ phí ông Trần Cún L phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về tố tụng:

Do có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Chênh Phòng T (Chênh Phong T) đang cư trú ở nước ngoài nên việc dân sự trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Khoản 4 Điều 27, điểm b Khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tiến hành thủ tục ủy thác tư pháp theo đúng quy định pháp luật cho bà Chênh Phòng T (Chênh Phong T) lần thứ nhất vào ngày 05/4/2016 và lần thứ hai vào ngày 17/8/2018. Sau khi tổng đạt hợp lệ, Tòa án đã nhận được Văn bản ngày 26/4/2016 và ngày 14/12/2018 của bà Chênh Phòng T (Chênh Phong T) đã được hợp pháp hóa lãnh sự, trình bày ý kiến về việc tuyên bố ông Trênh Sỹ S chết.

Ngày 06/5/2019, ông Lương Ngọc P là người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu ông Trênh Cún L có đơn xin vắng mặt.

Căn cứ Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt các đương sự trên.

[2] Về yêu cầu tuyên bố ông Trênh Sỹ S đã chết, xét thấy:

Qua lời trình bày của ông Trênh Cún L và bà Chênh Phòng T (Chênh Phong T) thì ông Trênh Chi K (chết năm 1972) và bà Vòng Quay N (chết năm 1975) có tất cả 03 người con, bao gồm: Ông Trênh Cún L, ông Trênh Sỹ Lan (tên gọi khác Trênh Sỹ S, Trênh Sy S và bà Chênh Phòng T (Chênh Phong T)).

Căn cứ công văn số 608/CAQ11-QLHC ngày 12/4/2016 của Công an Quận K về việc xác minh thông tin nhân thân của ông Trênh Sỹ S nội dung: Ông Trênh Sỹ S, sinh năm 1947, xóa hộ khẩu ngày 20/4/1991 lý do bỏ nhà đi đâu không rõ, hiện tại ông S không có thường trú hoặc tạm trú tại địa chỉ trên; sổ hộ khẩu (NK4) năm 1982 tên Trênh Sy S ngoài ra còn có tên khác là Trênh Sy S tên Sĩ S Tên cha: Trênh Chi K sinh năm 1916, chết năm 1969; Mẹ tên: Vòng Quay N, sinh năm 1918, chết năm 1978; Anh: Trênh Sùi V sinh năm 1931, cư ngụ Đ Trênh Cún L, sinh năm 1938, cư ngụ 04 Đường H, Phường 12, Quận K; Em: Trênh Phòng T sinh năm 1956, định cư ở Mỹ.

Tại công văn số 406/UBND-HT ngày 19/9/2018 của Ủy ban nhân dân phường Z thành phố R tỉnh Đ có nội dung: Ông Trênh Sùi L đã chết ngày 20/10/2012, vợ ông L đã chết, con ruột và con dâu ông L không liên lạc được nên không có thông tin về vợ và con ông Trênh Sùi L.

Ngày 07/12/2019, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 7494/2018/QĐ-TA thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết đối với ông Trênh Sỹ S.

Theo quy định của pháp luật, người yêu cầu ông Trênh Cún L đã thực hiện thông báo tìm kiếm thông tin đối với ông Trênh Sỹ S theo quy định tại Khoản 2 Điều 388 và Điều 392 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, cụ thể:

- Đăng tin trên Báo Lao động trong 03 số liên tiếp vào các ngày 03, 04, 05 tháng 01 năm 2019.

- Phát sóng trên Đài tiếng nói Việt Nam ba lần trong ba ngày liên tiếp từ ngày 27/12/2018 đến ngày 29/12/2018.

Đã hết thời hạn 04 tháng thực hiện thông báo trên nhưng vẫn không có tin tức, thông tin nào liên quan đến ông Trần Sỹ S còn sống và ông Trần Sỹ S cũng không liên lạc với gia đình và người thân dù đã thực hiện các biện pháp tìm kiếm trên các phương tiện truyền thông theo quy định pháp luật.

Căn cứ theo quy định tại điểm d Khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự năm 2015 thì có đủ cơ sở để xác định ông Trần Sỹ S đã biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống. Do đó, yêu cầu của ông Trần Cún L tuyên bố ông Trần Sỹ S (tên khác là Trần Sy S/Trên Sy S/Trên Sĩ S) đã chết là có cơ sở để chấp nhận.

Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ chấp nhận.

Do thực tế ông Trần Sỹ S đã biệt tích từ ngày 20/4/1991 nên ngày có tin tức cuối cùng của ông Trần Sỹ S được xác định là ngày 20/4/1991, nơi cư trú cuối cùng: Số 04 Đường H, Phường M, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày chết được xác định là 05 năm sau kể từ ngày có tin tức cuối cùng nên ngày chết của ông Trần Sỹ S (tên khác là Trần Sy S/Trên Sy S/Trên Sĩ S) là ngày 20 tháng 4 năm 1996.

[3] Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Cún L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 71 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Căn cứ Khoản 4 Điều 27, Khoản 3 Điều 35, Điều 149, Điều 361, Điều 371, Điều 372, Điều 391, Điều 392, Điều 393 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án năm 2009.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Trần Cún L.

- Tuyên bố ông Trần Sỹ S (tên khác là Trần Sy S/Trên Sy S/Trên Sĩ S) sinh năm 1947, nơi cư trú cuối cùng tại địa chỉ 04 Đường H, Phường M, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết. Ngày chết của ông Trần Sỹ S (tên khác là Trần Sy S/Trên Sy S/Trên Sĩ S) được xác định là ngày 20 tháng 4 năm 1996.

- Khi quyết định này có hiệu lực pháp luật, các quan hệ về hôn nhân gia đình, tài sản và các quan hệ khác về nhân thân của ông Trần Sỹ S (tên khác là Trần Sy S/Trên Sy S/Trên Sĩ S) được giải quyết như đối với một người đã chết. Tài sản của ông Trần Sỹ S (tên khác là Trần Sy S/Trên Sy S/Trên Sĩ S) được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Trần Cún L phải chịu lệ phí là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông

Trần Cún L đã nộp là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số AG/2010/09894 ngày 13/01/2016 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn đó được tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết theo quy định pháp luật. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật tố tụng.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND Phường M, Quận K, TP.HCM
- Các đương sự;
- Lưu (T.20).

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Thu Hằng